

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ PHỔ YÊN  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 183/2020/HSST

Ngày 18 - 12 - 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Cần

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Hồng Hải

2. Ông Hà Văn Tôn

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Anh Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Ông Ngô Quốc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 177/2020/TLST-HS, ngày 30 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 181/2020/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đức M, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1972; tại: Phú Bình, Thái Nguyên; Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Nguyễn Đức Thọ (đã chết), con bà: Nguyễn Thị Chén (đã chết); vợ: không có và có 01 con, sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

**Nhân thân:**

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2009/HSST ngày 22/4/2009 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt Nguyễn Đức M 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chấp hành xong ngày 31/01/2013, đương nhiên được xóa án tích).

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 65/2015/HSST ngày 29/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt Nguyễn Đức M 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chấp hành xong ngày 28/8/2016, đương nhiên được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2020, tạm giam từ ngày 20/9/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- ***Người bào chữa:*** Ông Đào Anh Tuấn – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

- ***Người chứng kiến:***

1. Ông Lê Hồng Thái, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Kim Tinh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Lê Văn Hùng, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Cầm Trà, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 30 phút, ngày 11/9/2020, Tổ công tác Công an thị xã Phổ Yên tiến hành tuần tra làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Kim Tinh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên thì phát hiện bên trái đường Quốc lộ 3 cũ (hướng Thái Nguyên đi Hà Nội) một đối tượng nam giới có biểu hiện liên quan đến ma túy, nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra đối tượng nam giới khai tên là Nguyễn Đức M, sinh 1972, trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, đồng thời tự giác lấy trong túi áo ngực đang mặc bên trái 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất rắn, màu trắng đục (M khai đó là ma túy, loại Heroine do M mua về để sử dụng) giao nộp cho tổ công tác. Căn cứ vào hành vi nêu trên, Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và đưa về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 11/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất rắn màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức M, xác định có khối lượng là 0,349 gam; đồng thời lấy toàn bộ số chất bột màu trắng trên niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 1194/KL-KTHS ngày 19/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, đã kết luận: *“Mẫu chất rắn màu trắng đục trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,349 gam”*.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Đức M đã khai nhận: Do bản thân là đối tượng nghiện ma túy, nên khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 11/9/2020 M đi nhờ xe từ nhà thuộc tổ dân phố 1, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình đến khu vực xóm Kim Tinh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên nhằm mục đích mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi M đi vào một ngôi nhà có cửa xếp bằng sắt đóng kín ở xóm Kim Tinh rồi đưa qua khe cửa sắt số tiền 150.000đ thì được người ở phía trong (M không rõ là nam hay nữ) đưa ra 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất ma túy loại heroine. Sau khi mua được số ma túy trên xong, M cất giấu trong túi áo ngực rồi đi bộ ra đường để về nhà thì bị tổ công tác của Công an thị xã Phổ Yên đến kiểm tra và bắt giữ như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 191/CT-VKSPY, ngày 27/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức M về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần thẩm vấn công khai, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng số 191/CT-VKSPY, ngày 27/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức M phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”  
2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo mức án tù từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/9/2020; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, ký hiệu “M”, bên trong chứa 0,326 gam heroine hoàn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong, ký hiệu “K” lưu vở bao mẫu;

Ngoài ra còn đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt đề nghị áp dụng. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX xét xem cho được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng và thành người có ích cho xã hội.

Người bào chữa cho bị cáo, ông Đào Anh Tuấn trình bày: Nhất trí với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc xác định tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo thuộc diện hộ nghèo, gia đình gặp nhiều khó khăn. Do vậy đề nghị HĐXX: xử phạt bị cáo mức án là 30 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người chứng kiến: Anh Lê Hồng Thái và anh Lê Văn Hùng trình bày: Khoảng 07 giờ 30, ngày 11/9/2020 khi đi qua khu vực đường hành lang Quốc Lộ 3 cũ, thuộc địa phận xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên thì được Tổ công tác của Công an thị xã Phổ Yên mời chứng kiến việc kiểm tra 01 nam thanh niên có biểu hiện liên quan đến ma túy. Quá trình kiểm tra người này khai tên là M và đã tự giác cho tổ công tác 01 gói nilon, M khai là Heroine, mua về để sử dụng giao nộp cho Tổ công tác. Sau đó tổ công tác đã tiến hành lập biên bản thu giữ các vật chứng trên và đưa M về cơ quan công an giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát

viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Đức M tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 11/9/2020, tại khu vực hành lang đường Quốc lộ 3 cũ, thuộc địa phận xóm Kim Tinh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Đức M đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,349 gam ma túy, loại Heroine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc số ma túy trên theo M khai là mua của một người (không rõ nam hay nữ), nhà có cửa xếp bằng sắt gần hành lang bên trái đường Quốc lộ 3 cũ (hướng Thái Nguyên – Hà Nội) thuộc địa phận xóm Kim Tinh, thị xã Phổ Yên.

Hành vi tàng trữ trái phép 0,349 gam ma túy, loại Heroine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng số 191/VKSPY ngày 27/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

**Khoản 1 Điều 249 của BLHS quy định:**

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...*

*c) Heroine .....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam."*

[3]. *Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, HĐXX thấy:*

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội do bị cáo không chịu lao động, tu dưỡng nên đã mắc nghiện ma túy, để phục vụ cho nhu cầu bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

[4]. *Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:*

- Về nhân thân: Sinh ra và lớn lên tại Tổ dân phố 1, thị trấn Hương Sơn, huyện

Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 5/12, sau đó nghỉ học ở nhà làm ruộng. Do không chịu học hành tu dưỡng nên đã sớm mắc nghiện ma túy; Ngày 22/4/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt Nguyễn Đức M 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 29/6/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt Nguyễn Đức M 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương vẫn không có ý thức cải tạo tu dưỡng mà tiếp tục lao vào vòng tội lỗi.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình – Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: *“Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Đức Thọ được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến, trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5]. Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, HĐXX thấy rằng cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, mới đảm bảo được tính nghiêm M của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Mức án mà đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[6]. *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS, thì: *“5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*.

Tuy nhiên xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, thuộc diện hộ nghèo, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

[7]. *Việc xử lý đối tượng liên quan đến vụ án*: Liên quan đến vụ án này còn có đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Đức M, nhà ở gần hành lang đường Quốc lộ 3 cũ, nhưng do M không xác định được chủ ngôi nhà và người bán ma túy, nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên tiếp tục điều tra, xác M làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8]. *Về vật chứng vụ án*: Còn lại 01 phong bì niêm phong, ký hiệu “M”, bên trong chứa 0,326 gam heroine hoàn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong, ký hiệu “K” lưu vỏ bao mẫu - Xác định là vật cấm lưu thông, không còn giá trị sử dụng nên cần xử lý tịch thu tiêu hủy.

[9]. *Về chi phí tố tụng*: Xét thấy bị cáo bị kết án, nhưng thuộc diện hộ nghèo, thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10]. *Quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức M phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức M **36** (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/9/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo công tác thi hành án.

**3. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng, ký hiệu “M”, bên trong chứa 0,326 gam heroine hoàn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong, ký hiệu “K” bên trong có lưu vỏ bao mẫu.

*(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên, ngày 17/12/2020).*

**4. Án phí:** Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Đức M.

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên
- Công an thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Văn Cần**



